

NGÀNH: THÉP
Ngày 12 tháng 04 năm 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NAM KIM (HSX: NKG)

Nguyễn Xuân Hùng

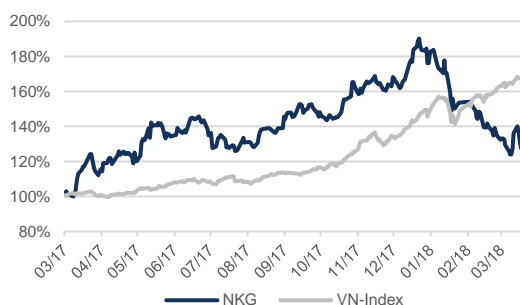
Chuyên viên phân tích

 Email: hungnx@fpts.com.vn

Tel: (84.28) – 6290 8686 – Ext: 7596

Biến động giá cổ phiếu NKG và VN-Index

(20/03/2017 – 12/04/2018)



Thông tin giao dịch

12/04/2018

Giá hiện tại (đ/cp)	27.150
Giá cao nhất 52 tuần (đ/CP)	45.100
Giá thấp nhất 52 tuần (đ/CP)	27.950
Số lượng CP niêm yết (CP)	130.000.000
Số lượng CP lưu hành (CP)	129.051.455
KLGD BQ 3 tháng (CP/ngày)	540.000
% sở hữu nước ngoài	43,13
Vốn điều lệ (tỷ đồng)	1.300
Vốn hóa (tỷ đồng)	3.530

Tổng quan doanh nghiệp

Tên	Công ty Cổ phần Thép Nam Kim
Địa chỉ	Đường N1, cụm An Thạnh, Thuận An, Bình Dương
Doanh thu chính	Tôn mạ và ống thép
Chi phí chính	Chi phí nguyên liệu đầu vào
Lợi thế cạnh tranh	Thương hiệu, công nghệ

Danh sách cổ đông 03/2018

Tỷ lệ %

Chủ tịch HĐQT Hồ Minh Quang	24,55%
Dragon Capital Group	20,97%
Unicoh Chemical	6,92%
PYN Elite Fund	3,08%
KIM Investment Funds	6,20%
Khác	38,28%

CẬP NHẬT ĐHCĐ NĂM 2018

Doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế năm 2017 của Thép Nam Kim (NKG) lần lượt đạt 12.619 tỷ đồng (+41% yoy) và 707 tỷ đồng (+37% yoy). Trong năm 2017, NKG tiêu thụ được 567.500 tấn tôn mạ (+35,2% yoy) và 129.300 tấn ống thép (+35,7% yoy).

NKG sẽ tiến hành chi trả cổ tức đợt 2 năm 2017 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 40% trên vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2017. Cổ tức đợt 1 trong năm là 10% trên vốn điều lệ, phương thức chi trả bằng tiền mặt đã được NKG thực hiện trong tháng 11/2017.

Năm 2018, NKG đặt kế hoạch doanh thu 17.000 tỷ đồng (+34,5% yoy) và lợi nhuận trước thuế 750 tỷ đồng (+6,1% yoy). Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2018 của NKG tối đa là 50% trên vốn điều lệ, phương thức chi trả là bằng tiền mặt và cổ phiếu.

Quý 1/2018, Ban lãnh đạo NKG ước tính doanh thu đạt khoảng 3.496 tỷ đồng (+46% yoy) và LNST khoảng 100 tỷ đồng (-36% yoy). Những khó khăn được dự báo trong ngành tôn mạ năm 2018 đã bắt đầu thể hiện qua các số liệu kinh doanh đầu năm.

NKG dự kiến phát hành 30 triệu cổ phiếu riêng lẻ cho đối tác chiến lược (bằng 23% so với vốn điều lệ hiện tại). Mục đích của đợt phát hành là bổ sung vốn lưu động. Đợt phát hành dự kiến sẽ diễn ra trong khoảng Quý 3/2018 và giá phát hành vẫn chưa được công bố. Hội đồng quản trị sẽ quyết định thời gian hạn chế chuyển nhượng của số cổ phiếu trên nhưng không ngắn hơn thời hạn 1 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành. Nhà đầu tư cần theo dõi thận trọng về giá phát hành để có thể đánh giá được mức độ pha loãng quyền lợi của các cổ đông hiện hữu.

Dự án xây dựng nhà máy tôn mạ Nam Kim – Phú Mỹ được đại hội cổ đông thông qua với công suất tăng thêm là 1.000.000 tấn tôn mạ/năm. Tổng vốn đầu tư dự kiến là 6.900 tỷ đồng, được chia làm hai giai đoạn và theo kế hoạch sẽ được khởi công vào năm 2019. Nhà máy mới khi hoàn thành sẽ khép kín quy trình sản xuất – cho ra các loại tôn mạ thành phẩm từ nguồn nguyên liệu ban đầu là thép cuộn cán nóng.

EPS trượt 12 tháng (tính tới Q1/2018) đạt 5.005 đồng/cổ phiếu và mức P/E trượt 12 tháng (tính tới Q1/2018) = 5,4 lần. Mức P/E trượt 12 tháng trung bình giai đoạn 2013 – 2017 của NKG khoảng 4,8 lần. Với khả năng cao hoàn thành kế hoạch doanh thu nhưng lại gặp nhiều khó khăn để đạt được kế hoạch lợi nhuận trong năm 2018, chúng tôi khuyến nghị **THEO DÕI** với cổ phiếu NKG tại thời điểm này.

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2017

Doanh thu thuần đạt 12.619 tỷ đồng (+41% yoy) và lợi nhuận sau thuế đạt 708 tỷ đồng (+37% yoy). NKG đã vượt kế hoạch doanh thu 5% và kế hoạch lợi nhuận 18%.

BẢNG 1: Kết quả HĐKD năm 2017 của NKG

(tỷ đồng)	Năm 2017	Năm 2016	% YoY	Các tỷ lệ biên	Năm 2017	Năm 2016
Doanh thu thuần	12.619	8.936	41%	Tỷ suất lợi nhuận gộp	10,8%	11,3%
Giá vốn hàng bán	11.251	7.924	42%	Chi phí bán hàng/Doanh thu	2,2%	1,8%
Lợi nhuận gộp	1.368	1.012	35%	Chi phí QLDN/Doanh thu	0,6%	0,6%
Chi phí bán hàng	275	162	70%	Tỷ suất EBIT/Doanh thu	8,1%	8,9%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	70	54	30%	Chi phí lãi vay/Doanh thu	2,1%	1,6%
EBIT	1.024	796	29%	Tỷ suất LNTT/Doanh thu	6,2%	6,8%
Chi phí tài chính	378	300	26%	Tỷ suất LNST/Doanh thu	5,6%	5,8%
Chi phí lãi vay	268	142	89%			
Lợi nhuận khác	20	0	-			
Lợi nhuận trước thuế	782	608	29%			
Lợi nhuận sau thuế	708	518	37%			
EPS đã pha loãng (đồng/cp)	7.143	4.966	44%			

(tỷ đồng)	Doanh thu	LNST
TH2017	12.619	708
KH2017	12.000	600
%TH/KH	105%	118%

Nguồn: NKG, FPTS Research

Năm 2017, doanh thu tăng mạnh 41% so với năm 2016 nhờ:

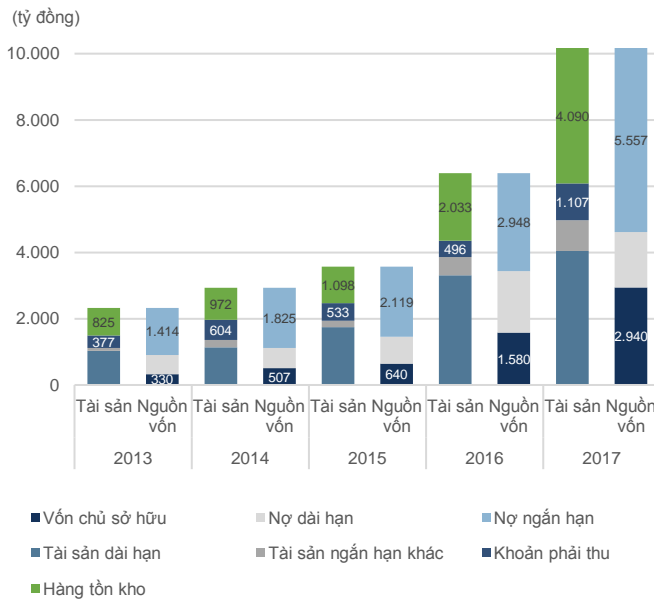
1) Thị trường bất động sản xây dựng giữ được đà tăng trưởng đã giúp duy trì nhu cầu tồn mại trong nước. Bên cạnh đó, ở các thị trường xuất khẩu, NKG cũng mở rộng sang các quốc gia đã và đang áp thuế chống bán phá giá cho tồn mại Trung Quốc như Hoa Kỳ và Liên minh châu Âu. Tỷ trọng doanh thu giữa thị trường trong nước và xuất khẩu không thay đổi đáng kể trong giai đoạn 2016 – 2017 với thị trường nội địa chiếm khoảng 56% tổng doanh thu.

2) NKG tăng lượng bán hàng nhờ gia tăng công suất và thị trường đầu ra khả quan. Giữa năm 2017, NKG đã đưa vào vận hành thêm 1 dây chuyền tồn mại NOF công suất 150.000 tấn/năm, tăng thêm khoảng 21,4% công suất so với đầu năm 2017.

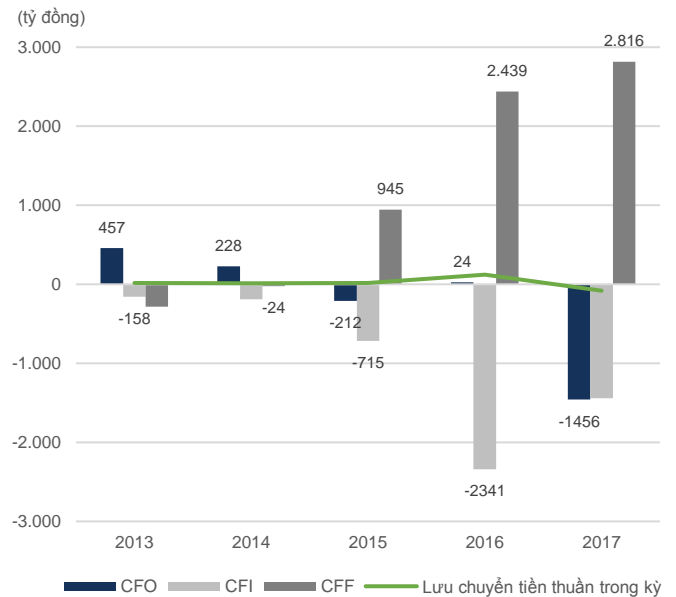
Năm 2017, quy mô NKG có sự gia tăng mạnh (tổng tài sản +59% yoy, doanh thu +41% yoy) và sản lượng thành phẩm cũng tăng đáng kể (+36,5% yoy). Tuy nhiên, đi kèm với đó, các loại chi phí gia tăng khá mạnh như chi phí bán hàng và lãi vay lần lượt là +70% yoy và +89% yoy. Chi phí bán hàng tăng với tốc độ nhanh hơn doanh thu do NKG đẩy mạnh hoạt động quảng cáo nhằm tiêu thụ lượng sản phẩm tăng thêm khi tình hình cạnh tranh trên thị trường ngày một gia tăng. Đồng thời, chi phí lãi vay cũng tăng mạnh khi nhà máy Nam Kim 3 tiếp tục được đầu tư thêm dây chuyền mại NOF 350.000 tấn/năm, cũng như nhu cầu vốn lưu động tăng lên. Chi phí quản lý doanh nghiệp vẫn duy trì một tỷ lệ ổn định so với doanh thu. Tỷ suất LNST/Doanh thu của NKG trong năm 2017 đã giảm nhẹ còn 5,6% từ mức 5,8% của năm 2016.

Dòng tiền CFO đang diễn biến theo hướng tiêu cực hơn. Đầu tiên, lượng hàng tồn kho tăng mạnh (thời điểm cuối 2017, NKG có 4.090 tỷ đồng HTK, gấp 2 lần cuối năm 2016). Trong đó, nguyên vật liệu chiếm 60%, tăng 87% so với cuối năm 2016, việc tích trữ nguyên vật liệu nhằm đáp ứng cho các dây chuyền sản xuất mới. Tuy nhiên, thành

phẩm tồn kho của NKG cũng gia tăng mạnh, từ mức 668 tỷ cuối 2016 lên mức 1.530 tỷ cuối 2017, tương đương mức tăng 130%, điều này cũng đặt ra câu hỏi về khả năng tiêu thụ sản phẩm của NKG trong thời gian tới. Bên cạnh đó, NKG bị khách hàng chiếm dụng vốn nhiều hơn khi tăng thời gian bán chịu nhằm đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ (khoản phải thu thời điểm cuối năm 2017 tăng 2,2 lần so năm 2016). Việc này khiến NKG bị thiếu hụt vốn lưu động và phải tăng cường sử dụng nợ vay ngắn hạn, góp phần dẫn đến chi phí lãi vay gia tăng mạnh trong năm. Nhằm giảm thiểu áp lực nợ vay và đáp ứng cho nhu cầu vốn lưu động tăng thêm, NKG sẽ tiếp tục huy động thêm vốn bằng phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ trong năm 2018.

BIỂU ĐỒ 1: Cơ cấu nguồn vốn và tài sản NKG


Nguồn: NKG, FPTs Research

BIỂU ĐỒ 2: Dòng tiền NKG giai đoạn 2013 - 2017


Nguồn: NKG, FPTs Research

Với những kết quả đạt được, NKG dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

BẢNG 2: Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 của NKG

	% LNST 2017	Số tiền (tỷ đồng)
Lợi nhuận trước thuế	-	782
Thuế TNDN phải nộp	-	74
LNST được phân phối	100%	707,5
Trích lập các quỹ	7%	49,5
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3%	21,2
Quỹ Đầu tư phát triển	2%	14,1
Quỹ thưởng dự trữ	2%	14,1
Tổng cổ tức chia trong năm	92%	650
Chia cổ tức tiền mặt 10%/vốn điều lệ	18,4%	130
Chia cổ tức bằng cổ phiếu 40%/vốn điều lệ	73,5%	520
Thưởng vượt kế hoạch kinh doanh 2017	7,6%	5,4
Lợi nhuận để lại năm 2017	0,4%	2,6
Lợi nhuận giữ lại sau khi phân phối	-	252,6

Nguồn: NKG, FPTs Research

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2018

Năm 2018, NKG đặt chỉ tiêu doanh thu là 17.000 tỷ đồng, +34,5% yoy và lợi nhuận sau thuế là 750 tỷ đồng, +6,1% yoy. Về sản lượng, NKG dự kiến tiêu thụ 1.000.000 tấn thành phẩm (+42% yoy), trong đó 84% là tôn mạ và phần còn lại là ống thép. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2018 của NKG dự kiến tối đa là 50%/vốn điều lệ, phương thức là bằng tiền mặt và cổ phiếu.

Chúng tôi đánh giá NKG có thể hoàn thành kế hoạch doanh thu năm 2018 vì:

- **Sản lượng sản xuất tôn mạ và ống thép dự kiến sẽ gia tăng** (xem công suất các nhà máy tại [Phụ lục](#)) khi các dây chuyền mới hoạt động với công suất cao hơn sau giai đoạn chạy thử cuối năm 2017. Ngoài ra, NKG dự kiến sẽ đưa vào sản xuất 01 dây chuyền mạ NOF – công suất 350.000 tấn tôn mạ thành phẩm/năm tại nhà máy Nam Kim 3 vào khoảng tháng 09/2018.
- **Tỷ trọng kênh nội địa và xuất khẩu dự kiến không thay đổi so với năm 2017.** Nhu cầu tôn mạ nội địa vẫn còn lớn do ngành xây dựng – bất động sản kỳ vọng vẫn duy trì được đà tăng trưởng (tuy không mạnh mẽ như giai đoạn 2016-2017). Với kênh xuất khẩu, trong năm 2018, NKG đa phần giữ nguyên tỷ trọng các thị trường truyền thống nhưng sẽ đẩy mạnh xuất khẩu sang Liên minh châu Âu vì thị trường này đã áp thuế với tôn mạ Trung Quốc vào 07/2017 mở ra dư địa xuất khẩu lớn cho Việt Nam.

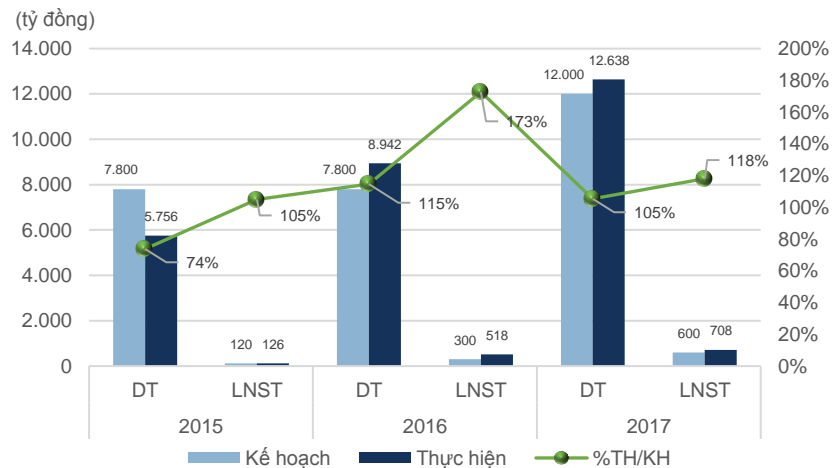
BẢNG 3: Các thị trường xuất khẩu trọng tâm của NKG

	Đông Nam Á	Châu Âu	Mỹ và Mexico	Nam Á
Năm 2017	40%	11%	10%	n/a
Năm 2018	40%	20%	15%	15%

Nguồn: FPT Research

nhưng có thể sẽ không hoàn thành được kế hoạch lợi nhuận đặt ra do:

- **Dù doanh thu năm 2018 dự kiến tăng mạnh (+34,5% yoy) nhưng NKG đã chủ động hạ thấp kế hoạch lợi nhuận (+6,1% yoy).** Nguyên nhân là do cạnh tranh trong nước gia tăng vì HSG, HPG, Tôn Đông Á... đều tăng sản lượng tôn mạ và các quốc gia lớn nhập khẩu tôn Nam Kim đã tăng cường bảo hộ - Indonesia áp hạn ngạch nhập khẩu và Mỹ áp thuế chống bán phá giá cho tôn mạ Việt Nam. Để đẩy mạnh tiêu thụ, NKG bắt buộc phải tăng cường quảng cáo và các hoạt động bán hàng. Các loại chi phí liên quan sẽ tiếp tục tăng mạnh dẫn đến việc bào mòn biên lợi nhuận của doanh nghiệp như những gì đã xảy ra năm 2017.
- **Quý 1/2018, Ban lãnh đạo NKG ước tính doanh thu khoảng 3.496 tỷ đồng (+46% yoy), sản lượng tôn mạ đạt 176 ngàn tấn (+79% yoy) và LNST khoảng 100 tỷ đồng (-36% yoy).** Những khó khăn được dự báo trong ngành tôn mạ năm 2018 đã bắt đầu thể hiện qua các số liệu kinh doanh đầu năm. Với kết quả trong Quý 1/2018, NKG đã hoàn thành 20,6% kế hoạch doanh thu và **mới chỉ 13,3% kế hoạch lợi nhuận** của năm. Do đó, chúng tôi đánh giá NKG sẽ có thể không hoàn thành được kế hoạch lợi nhuận đặt ra trong năm 2018.

BIỂU ĐỒ 3: Biểu đồ thể hiện mức độ hoàn thành kế hoạch đặt ra của NKG giai đoạn 2015 – 2017


Nguồn: NKG, FPTIS Research

Một số rủi ro tiềm ẩn có thể ảnh hưởng việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2018:

- Thị trường xây dựng Việt Nam khi bắt đầu bớt nóng, NKG sẽ đối mặt rủi ro nhu cầu tôn mạ suy giảm và làm giảm tốc độ tăng trưởng doanh thu của doanh nghiệp.
- Thị trường xuất khẩu cũng gặp khó khăn hơn nhiều so với giai đoạn 2016 – 2017 vì các cường quốc nhập khẩu lớn bắt đầu áp thuế tự vệ với tôn thép nhập khẩu nhằm bảo vệ ngành thép trong nước như Mỹ và Indonesia.
- Rủi ro giá đầu vào – giá nguyên liệu thép cuộn cán nóng (HRC) biến động mạnh thất thường sẽ ảnh hưởng tới chi phí nguyên liệu đầu vào của NKG.
- Rủi ro lãi suất hiện hữu khi năm 2017 NKG đã vay nợ nhiều gấp 1,5 lần so với năm 2016. Nếu lãi suất trong năm 2018 tăng lên, biên lợi nhuận của NKG sẽ bị chi phí lãi vay bào mòn nghiêm trọng.

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TĂNG VỐN TRONG NĂM 2018

ĐHCHĐ đã thông qua phương án phát hành riêng lẻ cho đối tác chiến lược tối đa 30 triệu cổ phiếu (bằng 23% so với vốn điều lệ hiện tại). Mục đích của đợt phát hành là bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động kinh doanh. Đợt phát hành dự kiến sẽ diễn ra trong khoảng Quý 3/2018 và giá phát hành vẫn chưa được công bố.

Rủi ro pha loãng quyền lợi của cổ đông NKG là có thể xảy ra nếu giá phát hành thấp hơn quá nhiều so với giá thị trường.

Đây là năm thứ 5 liên tiếp NKG phát hành cổ phiếu riêng lẻ để huy động thêm vốn. Hoạt động này nhằm giảm gánh nặng nợ vay đã đè nặng lên doanh nghiệp từ những năm 2012-2013. Nhờ phát hành cổ phiếu để tăng vốn chủ sở hữu mà Tỷ lệ Nợ vay/Vốn chủ sở hữu năm 2012 là 5,2x đã giảm mạnh xuống còn 2,1x vào cuối năm 2017.

BẢNG 4: Các lần tăng vốn của NKG

Năm	Đối tượng phát hành	Số cp phát hành	% so với lượng cp trước phát hành	Tăng trưởng LNST trong năm
Giai đoạn trước niêm yết:			<i>(Mệnh giá: 1.000.000 đồng/cổ phiếu)</i>	
2009	Chủ tịch HĐQT	78.900	110%	1350%
			<i>(Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu)</i>	
2010	Cổ đông hiện hữu và BLĐ	8.000.000	53,3%	-10%
Giai đoạn sau niêm yết:				
2014	Công ty Đầu tư P&Q	10.000.000	33,4%	48%
2015	CBCNV (chọn lọc)	798.000	2%	64%
2016	Công ty UnicoH	6.000.000	36,5%	311%
	Quỹ đầu tư Veil	10.000.000		
2017	Các đối tác chiến lược	30.000.000	30%	37%

Nguồn: NKG, FPT Research

PHƯƠNG ÁN ĐẦU TƯ NHÀ MÁY TÔN NAM KIM – PHÚ MỸ

BẢNG 5: Dự án nhà máy Tôn Nam Kim – Phú Mỹ

Giai đoạn	Vốn đầu tư (tỷ đồng)	Sản phẩm	Công suất (tấn/năm)	Thời gian khởi công	Thời gian hoàn thành
1	2.200	Tôn kẽm/lạnh	1.000.000	N/a	N/a
		Tôn màu	150.000		
2	4.700	Dây chuyền Tẩy rửa	1.200.000	2019	2022
		Thép cuộn cán nguội	1.200.000		

Nguồn: NKG, FPT Research

Đại hội cổ đông đã thông qua phương án đầu tư nhà máy Tôn Nam Kim – Phú Mỹ tại Bà Rịa – Vũng Tàu. Nhà máy Tôn Nam Kim – Phú Mỹ cũng sẽ khép kín chuỗi giá trị của NKG với việc sản xuất tôn mạ từ thép cuộn cán nóng. Dự kiến khi hoàn tất cả 2 giai đoạn, nhà máy Nam Kim – Phú Mỹ sẽ giúp doanh nghiệp tăng thêm 83,3% so với công suất hiện tại.

Theo chia sẻ của ban lãnh đạo với FPT, trước mắt doanh nghiệp sẽ chưa triển khai ngay dự án nhà máy Tôn Nam Kim – Phú Mỹ. Tùy theo tình hình cung cầu của thị trường tôn thép mà NKG sẽ xem xét thời gian cụ thể triển khai dự án này. Tuy nhiên, theo bảng kế hoạch trình Đại hội cổ đông, NKG dự kiến sẽ bắt đầu triển khai trước giai đoạn 2 của dự án vào năm 2019.

Theo đánh giá của chúng tôi, một khi bài toán đầu ra cho các nhà máy cũ như Nam Kim 3 và Nam Kim 4 vẫn chưa giải quyết ổn thỏa và tận dụng được 100% công suất thiết kế thì việc xây dựng thêm nhà máy mới vào lúc này là có thể đem đến những rủi ro về dư thừa công suất trong tương lai.

Nhận định: EPS trượt 12 tháng (tính tới Q1/2018) đạt 5.005 đồng/cổ phiếu, tương đương mức P/E trượt 12 tháng (tính tới Q1/2018) = 5,4 lần. Mức P/E trượt 12 tháng trung bình 5 năm giai đoạn 2013 – 2017 của NKG khoảng 4,8 lần. Với khả năng cao hoàn thành kế hoạch doanh thu nhưng lại gặp nhiều khó khăn để đạt được kế hoạch lợi nhuận, chúng tôi khuyến nghị **THEO DÕI** với cổ phiếu NKG tại thời điểm này.

PHỤ LỤC: THÔNG KÊ CÔNG SUẤT CÁC NHÀ MÁY
[\(Trở lên\)](#)
BẢNG 6: Công suất các nhà máy

(ngàn tấn/năm)	Dây chuyền Tẩy ri	Dây chuyền Cán nguội	Dây chuyền Mạ kẽm/lạnh	Dây chuyền Mạ màu	Dây chuyền Xả băng	Dây chuyền Cuốn ống	Tổng công suất mạ
NK1	-	-	1	1	3	9	-
Công suất	-	-	50.000	45.000	-	100.000	50.000
NK2	1	2	3	1	2	-	-
Công suất	400.000	400.000	350.000	100.000	-	-	350.000
NK3	1	2	3	1	2	-	-
Công suất	600.000	600.000	800.000*	120.000	-	-	800.000
NK4	-	-	-	-	-	9	-
Công suất	-	-	-	-	-	180.000	-
NK5	1	1	4	-	-	-	-
Công suất	1.200.000**	1.200.000**	1.000.000**	150.000	-	-	-
Tổng công suất hiện tại	1.000.000	1.000.000	1.200.000*	265.000	-	280.000	-
Tổng công suất từ 2021	2.200.000**	2.200.000**	2.200.000**	415.000**	-	280.000	-

*: dây chuyền 350.000 tấn/năm dự kiến hoàn thành vào 09/2018

** : công suất cho dự án mới nhà máy Nam Kim Bà Rịa Vũng Tàu

Nguồn: NKG, FPTIS Research

Tuyên bố miễn trách nhiệm

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Tại thời điểm thực hiện báo cáo phân tích, FPTTS nắm giữ 8 cổ phiếu và chuyên viên phân tích không nắm giữ cổ phiếu NKG nào.

Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại <http://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

Bản quyền © 2010 Công ty chứng khoán FPT

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT**Trụ sở chính**

52 Lạc Long Quân, phường Bưởi,
quận Tây Hồ, Tp. Hà Nội, Việt Nam

ĐT: (84.24) 37737070 / 2717171

Fax: (84.24) 37739058

**Công ty Cổ phần Chứng khoán
FPT - Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh**

Tầng 3, tòa nhà Bến Thành Times
Square, 136 – 138 Lê Thị Hồng
Gấm, Q1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt
Nam

ĐT: (84.28) 62908686

Fax: (84.28) 62910607

**Công ty Cổ phần Chứng khoán
FPT - Chi nhánh Tp. Đà Nẵng**

100 Quang Trung, P. Thạch Thang,
Quận

Hải Châu TP. Đà Nẵng, Việt Nam

ĐT: (84.236) 3553666

Fax: (84.236) 3553888